







		- Khởi nghĩa Lý Bí.	trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Lý Bí).										
			<b>Thông hiểu</b> - Nêu được nguyên nhân, diễn biến, kết quả và ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc( khởi nghĩa Hai Bà Trưng).					1 TN					
			<b>Vận dụng</b> - So sánh được sự giống và khác nhau các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc ( khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Lý Bí).										1 TL
			<b>Vận dụng cao</b> - Nhận xét được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lý Bí.										1 TL
<b>PHÂN MÔN ĐỊA LÍ</b>													
<b>1</b>	<b>Khí hậu và biến đổi khí hậu</b>	- Thời tiết và khí hậu. Biến đổi khí hậu	<b>Nhận biết</b> <b>Thông hiểu</b> - Trình bày được khái quát đặc điểm của một trong các đới khí hậu: ranh giới, nhiệt độ, lượng mưa, chế độ gió.					1 TN					

			- Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu.										
			<b>Vận dụng cao</b> - Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.										1 TL
2	<b>Nước trên Trái Đất</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các thành phần chủ yếu của thủy quyển</li> <li>- Vòng tuần hoàn nước</li> <li>- Sông, hồ và việc sử dụng nước sông, hồ</li> <li>- Biển và đại dương. Một số đặc điểm của môi trường biển</li> <li>- Nước ngầm và băng hà</li> </ul>	<b>Nhận biết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể được tên được các thành phần chủ yếu của thủy quyển.</li> <li>- Mô tả được vòng tuần hoàn lớn của nước.</li> <li>- Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn.</li> <li>- Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới.</li> <li>- Trình bày được các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển (khái niệm; hiện tượng thủy triều; phân bố các dòng biển nóng và lạnh trong đại dương thế giới).</li> </ul>	6 TN									
			<b>Thông hiểu</b> - Trình bày được mối quan hệ giữa mùa lũ							1 TN			



	điền hình ở các đời thiên nhiên trên Trái Đất.	– Trình bày được một số nhân tố hình thành đất.									
	<b>Vận dụng</b>										
<b>Tổng số câu</b>		12				4					4
<b>Tổng số điểm</b>	30		40			30		40	30		30
<b>Tỉ lệ%</b>	30		40			30		40	30		30

**BAN XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**GIÁO VIÊN**



**Đoàn Thị Hué**

**TỔ CHUYÊN MÔN**



**Trần Thị Tâm Tinh**

**BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT**



**HIỆU TRƯỞNG**  
*Nguyễn Thị Quy*



**MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**

Thời gian làm bài: 90' (không kể thời gian giao đề)

**I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)**

**1. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm).**

Học sinh trả lời phần Lịch sử từ câu 1 đến câu 6, phần Địa lí từ câu 7 đến câu 12. Mỗi câu hỏi, học sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1. Năm 208 TCN, Thục Phán lên làm vua, xưng là An Dương Vương, lập ra nhà nước.

- A. Âu Lạc.                      B. Phù Nam.    C. Văn Lang.                      D. Chăm-pa.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** đúng về nước Văn Lang?

- A. Địa bàn chủ yếu ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.    B. Tổ chức nhà nước còn sơ khai.  
C. Đã có luật pháp thành văn và chữ viết.                      D. Chưa có quân đội, luật pháp.

Câu 3. Năm 248, Bà Triệu phát cờ khởi nghĩa ở

- A. Hát Môn (Phúc Thọ - Hà Nội).  
B. đầm Dạ Trạch (Hưng Yên).  
C. Hoan Châu (thuộc Nghệ An – Hà Tĩnh hiện nay).  
D. núi Nưa (Triệu Sơn – Thanh Hóa).

Câu 4. Lược đồ sau đây thể hiện diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa nào ở Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?



- A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.                      B. Khởi nghĩa Bà Triệu.  
C. Khởi nghĩa Lý Bí.                      D. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan.

Câu 5. Đầu năm 544, Lý Bí tự xưng là Lý Nam Đế, lập ra nhà nước Vạn Xuân, đóng

đô ở

A. vùng cửa sông Bạch Đằng.

B. Phong Khê.

C. Phong Châu.

D. vùng cửa sông Tô Lịch.

**Câu 6. Năm 776, Phùng Hưng đã lãnh đạo người Việt nổi dậy đấu tranh chống lại ách cai trị của**

A. nhà Đường

B. nhà Hán.

C. nhà Tùy.

D. nhà Ngô.

**Câu 7. Số lượng các đới khí hậu trên Trái Đất**

A. hai đới nóng, hai đới ôn hòa, hai đới lạnh.

B. một đới nóng, hai đới ôn hòa, hai đới lạnh.

C. hai đới nóng, một đới ôn hòa, hai đới lạnh.

D. hai đới nóng, hai đới ôn hòa, một đới lạnh.

**Câu 8. Đâu không phải là biểu hiện của biến đổi khí hậu?**

A. Trái Đất nóng lên.

B. mực nước biển dâng.

C. hay xảy ra động đất.

D. gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan.

**Câu 9. Trên Trái Đất nước mặn chiếm khoảng**

A. 2,5%.

B. 30,1%.

C. 68,7%.

D. 97,5%.

**Câu 10. Chi lưu là gì?**

A. Diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.

B. Các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.

C. Các con sông đổ nước vào con sông chính và sông phụ.

D. Lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.

**Câu 11. Sức hút của mặt trời và mặt trăng là nguyên nhân chủ yếu là nguyên nhân hình thành**

A. sóng ngầm.

B. sóng biển.

C. thủy triều.

D. dòng biển.

**Câu 12. Các dòng biển nóng thường có hướng chảy**

A. Nam - Bắc.

B. Bắc - Nam.

C. Từ vĩ độ cao về vĩ độ thấp

D. Từ vĩ độ thấp về vĩ độ cao.

**2. Câu hỏi trắc nghiệm Đúng – Sai (4,0 điểm).**

**Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.**

**Câu 1.** Cho đoạn thông tin sau:

Với giai đoạn nghìn năm Bắc thuộc, chính sách đồng hóa và bóc lột được thực hiện mạnh mẽ, các triều đại phương Bắc không ngừng thực hiện đồng hóa người Việt nhằm biến nước ta thành một quận huyện của phương Bắc phải theo kiểu người phương Bắc, từ cách ăn mặc, học hành, đến việc cúng tế... Vì thế tư tưởng về độc lập dân tộc, yêu nước, đoàn kết cộng đồng dân tộc, kiên quyết chống ngoại xâm được trui rèn và không ngừng củng cố, phát triển trong suốt tiến trình phát triển của dân tộc ta.

(Nguồn: <https://truongchinhtri.binhthuan.dcs.vn/Tin-tuc/post/210850/tu-tuong-chinh-tri-viet-nam-thoi-ky-bac-thuoc-va-y-nghia-doi-voi-cong-cuoc-bao-ve-dat-nuoc-hien-nay>)

- a) Xã hội Việt Nam thời kì Bắc thuộc có sự phân hóa sâu sắc.
- b) Giai cấp thống trị trong thời kì Bắc thuộc bao gồm: quan lại đô hộ, địa chủ và thương nhân người Việt.
- c) Một số quan lại, địa chủ người Hán bị Việt hóa.
- d) Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội là mâu thuẫn dân tộc giữa người Việt với chính quyền đô hộ phương Bắc.





**Câu 2.** Đọc thông tin sau:

*“Tôi muốn cười cơn gió mạnh, đập luồng sóng dữ, chém cá tròng kình ở Biển Đông, lấy lại giang sơn, dựng nền độc lập, cởi ách nô lệ chứ không chịu khom lưng làm tì thiếp cho người”.*

(Nguồn: Lịch sử Việt Nam – Phan Huy Lê)

- a) Đoạn thông tin trên nói về ý chí quyết tâm chống giặc ngoại xâm, không chịu khuất phục trước kẻ thù để bảo vệ nền độc lập dân tộc của bà Triệu.
- b) Bà Triệu là người phụ nữ kiên cường, luôn giữ gìn mối quan hệ hòa hảo với nhà Ngô.
- c) Cuộc khởi nghĩa của bà Triệu đã làm "chấn động cả Giao Châu."
- d) Cuộc khởi nghĩa bà Triệu khẳng định được vai trò của người phụ nữ Việt Nam trung dũng, kiên cường trong đó có bà Lê Chân.

**Câu 3.** Cho bản tin dự báo thời tiết ở địa điểm A

Thời gian		Thứ Ba, 06/03/2018	Thứ Tư, 07/03/2018	Thứ Năm, 08/03/2018	Thứ Sáu, 09/03/2018
Thời tiết		 Mưa rào nhẹ	 Có lúc có mưa	 Có mưa	 Ít mây, trời nắng
Nhiệt độ (°C)	thấp nhất	21	23	18	17
	cao nhất	26	29	23	21
Độ ẩm (%)		80	75	77	65
Gió		Đông bắc	Đông bắc	Đông bắc	Đông bắc

- a) Ngày 06/3/2018, đặc điểm thời tiết ở địa điểm A là: Có mưa rào nhẹ, nhiệt độ dao động từ 21 - 26°C, độ ẩm 80%, gió thổi theo hướng Đông bắc.
- b) Thời tiết của các ngày giống nhau vì đều có gió thổi theo hướng Đông Bắc.
- c) Thời tiết luôn luôn thay đổi.
- d) Thời tiết được xác định bằng tổng hợp các yếu tố nhiệt độ, độ ẩm, lượng mưa, mây, gió,... trong một thời gian dài.

**Câu 4.** Đọc thông tin sau:

*Trong một năm, mực nước sông thường thay đổi theo mùa. Vào mùa lũ mực nước trong lòng sông dâng cao, vào mùa cạn mực nước trong lòng sông hạ thấp. Với những sông có nguồn*

*cung cấp nước chủ yếu từ mưa thì mùa lũ trùng với mùa mưa, mùa cạn trùng với mùa khô. Với những sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu là tuyết tan thì mùa lũ trùng với mùa xuân, còn những sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu từ băng tan thì mùa lũ vào đầu mùa hạ.*

*(Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 6- KNTT, trang 159)*

- a) Mùa lũ của sông với nguồn cấp nước sông có mối quan hệ mật thiết với nhau.
- b) Vào mùa cạn, mực nước trong lòng sông dâng lên cao.
- c) Sông có nguồn cung cấp nước là tuyết tan thì mùa lũ trùng với mùa mưa.
- d) Sông có nguồn cung cấp nước là băng tan thì mùa lũ vào đầu mùa hạ.

## **II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Trình bày tổ chức nhà nước của Văn Lang?

**Câu 2 (1,0 điểm).**

- a. Lập sơ đồ biểu diễn diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa Lý Bí?
- b. Khởi nghĩa Lý Bí có ý nghĩa như thế nào đối với lịch sử Việt Nam?

**Câu 3 (0,5 điểm).** Trình bày khái niệm, nguyên nhân hiện tượng sóng biển?

**Câu 4 (1,0 điểm).**

- a. Trình bày khái quát đặc điểm của đới nóng: ranh giới, nhiệt độ, lượng mưa, chế độ gió?
- b. Theo em, việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ có tầm quan trọng như thế nào?

.....**HẾT**.....

*(Giám thị không giải thích gì thêm)*

### I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

#### 1. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm).

- Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng. Trả lời đúng mỗi câu được 0,25 điểm (12 câu x 0,25 = 3,0 điểm).

<b>Câu</b>	1	2	3	4	5	6
<b>Đáp án</b>	A	C	D	A	D	A
<b>Câu</b>	7	8	9	10	11	12
<b>Đáp án</b>	B	C	D	B	C	D

#### 2. Câu hỏi trắc nghiệm Đúng – Sai (4,0 điểm).

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Học sinh chọn đáp án đúng hoặc sai đối với mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu.

Lệnh hỏi	Đáp án câu 1	Đáp án câu 2	Đáp án câu 3	Đáp án câu 4
a	Đ	Đ	Đ	Đ
b	S	S	S	S
c	Đ	Đ	Đ	S
d	Đ	S	S	Đ

Điểm tối đa của một câu hỏi là **1,0 điểm**. Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong câu hỏi được 0,2 điểm. Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong câu hỏi được 0,3 điểm. Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong câu hỏi được 0,5 điểm. Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong câu hỏi được 1,0 điểm.

### II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (0,5 điểm)	Tổ chức nhà nước của Văn Lang: Đứng đầu nhà nước là Hùng Vương, với sự hỗ trợ của Lạc hầu. Cả nước được chia thành 15 bộ, mỗi bộ do Lạc tướng cai quản và dưới mỗi bộ là các cấp thấp hơn (Chiềng, chạ) do Bộ Chính quản lý => Tổ chức còn đơn giản, sơ khai.	0,5
2 (1,0 điểm)	a. Lập sơ đồ biểu diễn diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa Lý Bí - HS vẽ được sơ đồ thể hiện được các nội dung chính sau: + Thời gian khởi nghĩa: Mùa xuân năm 542, Lý Bí phát cờ khởi nghĩa. +Phản ứng và sự ủng hộ: Nhiều hào kiệt từ khắp nơi đã kéo về hưởng ứng.	0,5

	+ Kết quả ban đầu: Chưa đầy 3 tháng, nghĩa quân đã chiếm được hầu hết các quận, huyện và lật đổ chính quyền đô hộ, làm chủ Giao Châu.	
	b. Ý nghĩa của khởi nghĩa Lý Bí đối với lịch sử Việt Nam: - Là bước khởi đầu cho cuộc chiến giành lại độc lập cho Giao Châu khỏi ách đô hộ của nhà Lương (Trung Quốc). Đánh dấu một giai đoạn mới trong lịch sử Việt Nam với việc một chính quyền độc lập của người Việt được thành lập (nhà nước Vạn Xuân). - Khơi dậy lòng yêu nước và tinh thần đấu tranh chống ngoại xâm trong nhân dân, tạo nguồn cảm hứng cho các cuộc khởi nghĩa khác.	0,25  0,25
<b>3</b> (0,5 điểm)	Khái niệm, nguyên nhân hiện tượng sóng biển: - Sóng biển là hình thức dao động của nước biển theo chiều thẳng đứng. - Nguyên nhân: Hiện tượng này chủ yếu do gió gây ra; gió càng mạnh thì sóng càng lớn.	0,25  0,25
<b>4</b> (1,0 điểm)	a. Đặc điểm của đới nóng: + Vị trí: nằm giữa hai chí tuyến. + Khí hậu nóng ẩm quanh năm, với nhiệt độ trung bình năm không thấp hơn 20 độ C + Lượng mưa: từ 1000mm đến trên 2000mm. + Gió thổi thường là gió Mậu Dịch.	0,125 0,125 0,125 0,125
	b. Tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ: - Việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ rất quan trọng vì nó góp phần khai thác tốt nhất các giá trị của sông, hồ (giúp tối ưu hóa các nguồn tài nguyên nước, cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và sinh hoạt).	0,5

\* Lưu ý :

- Điểm toàn bài là 10,0 điểm.

- Cho điểm tối đa khi học sinh trình bày đủ ý và làm bài sạch sẽ.

- Học sinh có thể trả lời như đáp án hoặc có ý như đáp án nhưng không cần phải giống nguyên văn cũng đạt điểm tối đa. Nếu học sinh trả lời chưa đủ ý tùy vào mức độ đạt GV cho điểm phù hợp.

**BAN THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA**

**GIÁO VIÊN**



**Đoàn Thị Huế**

**TỔ CHUYÊN MÔN**



**Trần Thị Tâm Tinh**

**BAN GIÁM HỆU  
KÝ DUYỆT**



**HIỆU TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Quy*